

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 91/2021/HSST
Ngày 30/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN
Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Quán Vi Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Phan.
Ông Lê Văn Thanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Kim Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bình - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2021/TLST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2021/QĐST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đức A**, tên gọi khác: Không;
Sinh năm 1997, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An;
Trú tại: Xóm T, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc C và bà Vi Thị L; Vợ, **con: Chưa có**; Tiền sự: Không, tiền án: 01 tiền án. Bản án số 18/2019/HSST ngày 28/03/2019 của TAND huyện Quỳnh Hợp xử phạt Lê Đức Anh 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Bị cáo bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 15/4/2021 cho đến nay, tại Trại Tạm giam - Công an tỉnh Nghệ An.

(Có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L, sinh 1969.
Địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt)

Người làm chứng: Anh Chu Văn S, sinh 1984.
Địa chỉ: Xóm T, xã Y, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/4/2021, tại xóm D, xã N, huyện Q, Công an huyện Quỳnh Hợp bắt quả tang, thu giữ của Lê Đức A 01 gói polyetylen màu đen bên trong có 01 gói polyetylen màu hồng chứa 161 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh, nghi là ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5SE, màu hồng, gắn thẻ sim số 0347518312 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave Anpha, màu xanh, biển kiểm soát 29S2-6575 đã qua sử dụng.

Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đã xác định khối lượng: 161 viên nén màu hồng có khối lượng là 16,35 g, lấy 05 viên có khối lượng 0,55 g (ký hiệu M1) đi giám định, còn lại 15,80 g; 02 viên nén màu xanh có khối lượng 0,20 g (ký hiệu M2), lấy toàn bộ đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 595/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 20/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1) và mẫu viên nén màu xanh (ký hiệu M2) thu giữ của Lê Đức A gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Các viên nén màu hồng thu giữ của Lê Đức A có tổng khối lượng là 16,35 g (mười sáu phẩy ba mươi lăm gam). Các viên nén màu xanh thu giữ của Lê Đức A có tổng khối lượng là 0,20 (không phẩy hai mươi gam).

Bản cáo trạng số 88/VKS – HS ngày 12/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo Lê Đức A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Lê Đức A khai nhận: Do có quen biết Chu Văn S và cũng là người nghiện chất ma túy nên khoảng 23 giờ ngày 14/4/2021, Lê Đức A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29S2-6575 đi từ nhà nghỉ 86 thuộc xóm T, xã T, huyện Quỳnh Hợp lên nhà Chu Văn S chơi và được S cho ma túy. Lê Đức A mang ma túy về cất giấu dưới bụi cây trước nhà nghỉ 86. Khoảng 15 giờ ngày 15/4/2021, Lê Đức A đến vị trí giấu gói ma túy, lấy đi để sử dụng. Khi đi đến cầu D cũ, xóm D, xã N, huyện Q thì bị Công an huyện Quỳnh Hợp bắt quả tang. Bị cáo Lê Đức A nhất trí với cáo trạng của VKSND huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Đức A từ 07 năm đến 08 năm tù.

Theo lời khai của bị cáo Lê Đức A thì về nguồn gốc số ma túy trên là của anh Chu Văn S đã cho Lê Đức A. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, đối chất nhưng S không thừa nhận việc đưa ma túy cho Lê Đức A, Cơ quan điều tra cũng không thu thập được tài liệu, chứng cứ. Do đó không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh Chu Văn S.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư do Công an huyện Quỳnh Hợp phát hành được niêm phong bên trong chứa 15,80 g ma túy (Methamphetamine) cùng vỏ, bao gói niêm phong thu giữ của Lê Đức Anh. Trả lại cho Lê Đức A 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5SE, màu hồng, gắn thẻ sim số 0347518312. Buộc bị cáo Lê Đức A phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29S2 - 6575, đã qua sử dụng, thuộc quyền quản lý của bà Nguyễn Thị L đề nghị trả lại cho người quản lý hợp pháp.

Bị cáo Lê Đức A nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Lê Đức A hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo Lê Đức A khai do là nghiện chất ma túy nên khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/4/2021, tại cầu D cũ thuộc xóm D, xã N, huyện Q, Lê Đức A đang cất giữ 01 gói ma túy (161 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh) thì bị Công an huyện Quỳnh Hợp thì bị bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo Lê Đức A tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, vật chứng được thu giữ, gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15/4/2021; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 16/4/2021; Bản Kết luận giám định số 595/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 20/4/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1) và mẫu viên nén màu xanh (ký hiệu M2) thu giữ của Lê Đức A gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Các viên nén màu hồng thu giữ của Lê Đức A có tổng khối lượng là 16,35 g (mười sáu phẩy ba mươi lăm gam). Các viên nén màu xanh thu giữ của Lê Đức A có tổng khối lượng là 0,20 (không phẩy hai mươi gam). Bị cáo Lê Đức A cất giấu tổng khối lượng 16,55 gam ma túy (Methamphetamine) để nhằm mục đích sử dụng. Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi trên của Lê Đức A đã cấu thành tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Lê Đức A đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy. Vụ án xảy ra còn gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội. Nên cần lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Đặc biệt bị cáo Lê Đức A đang có tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng các tình tiết tăng nặng “Tái phạm”. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần vì: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Đức A.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo đang bị tạm giam, trước khi phạm tội bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Theo lời khai của bị cáo Lê Đức A thì về nguồn gốc số ma túy trên là của anh Chu Văn S đã cho Lê Đức A. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh song S không thừa nhận và cơ quan điều tra không thu thập được chứng cứ để chứng minh và tại phiên tòa hôm nay anh Chu Văn S không thừa nhận cho ma túy như Lê Đức A đã khai nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Chu Văn S.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của Lê Đức A có khối lượng 16,55 gam, đã lấy 0,75 gam đưa đi giám định, còn lại 15,80 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành và vỏ bao niêm phong nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5SE, màu hồng, gắn thẻ sim số 0347518312, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo Lê Đức A cần trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE biển kiểm soát 29S2 - 6575, đã qua sử dụng, đăng ký mang tên Nguyễn Thị Ánh T là do bị cáo A mượn của bà Nguyễn Thị L. Theo bà L khai xe là do con gái mua cho bà L sử dụng và đã làm mất đăng ký. Qua xác minh Công an phường cũng không tiếp nhận tin báo khác hoặc tin báo mất xe của chị Nguyễn Thị Ánh T và chị T không có mặt tại nơi cư trú (địa phương) nên cần trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29S2 - 6575 cho người quản lý hợp pháp bà Nguyễn Thị L.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Đức A chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Đức A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Đức A **07 (bảy)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 15 tháng 4 năm 2021.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 15,80 gam Methamphetamine và vỏ bao niêm phong.

Trả lại cho bị cáo Lê Đức A 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5SE, màu hồng, gắn thẻ sim số 0347518312, đã qua sử dụng.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE biển kiểm soát 29S2 - 6575.

Đặc điểm chi tiết vật chứng được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 29/11/2021 giữa Công an huyện Quỳnh Hợp và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Hợp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật **tố tụng** hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Lê Đức A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/12/2021.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An,
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp,
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp,
- TH A DS huyện Quỳnh hợp,
- Bị cáo;
- Bị hại ;
- lưu

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn